

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1240/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 19 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm 2013 đến năm 2020”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 28/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Luật sư;

Căn cứ Nghị định số 131/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định của Luật Luật sư về tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư;

Căn cứ Quyết định số 123/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2010 của Thủ Tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế, quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm 2013 đến năm 2020”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đàm Văn Eng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

Phát triển đội ngũ luật sư trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm 2013 đến năm 2020

*(Kèm theo Quyết định số 1240 /QĐ-UBND
ngày 19 tháng 8 năm 2013 của UBND tỉnh Cao Bằng)*

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Những năm gần đây, hoạt động của luật sư trên địa bàn tỉnh Cao Bằng có những bước tiến nhất định, đã đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của toàn tỉnh, khẳng định rõ hơn vị trí, vai trò của luật sư trong đời sống xã hội. Số lượng luật sư của Đoàn Luật sư đã được tăng lên về số lượng, chất lượng luật sư cũng từng bước được nâng cao; số lượng vụ việc của luật sư nhiều hơn, đa dạng hơn, phạm vi hoạt động hành nghề của luật sư ngày càng mở rộng. Tuy nhiên, đội ngũ luật sư của tỉnh Cao Bằng hiện nay còn rất mỏng (12 luật sư/ 51 vạn người dân), luật sư chuyên sâu trong các lĩnh vực pháp luật chưa nhiều, trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, tỉnh Cao Bằng còn thiếu đội ngũ luật sư giỏi, thông thạo pháp luật quốc tế và ngoại ngữ để tư vấn cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong đàm phán kinh doanh, trong giải quyết tranh chấp thương mại.

Để xây dựng và phát triển được đội ngũ luật sư đủ về số lượng, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, vững về bản lĩnh chính trị, trong sáng về đạo đức nghề nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội, phục vụ cho công cuộc cải cách tư pháp và hội nhập kinh tế, quốc tế, việc xây dựng Đề án phát triển đội ngũ luật sư trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm 2013 đến năm 2020, trong đó đề ra các giải pháp nhằm khuyến khích phát triển đội ngũ luật sư phù hợp với điều kiện phát triển thực tế của địa phương là rất cần thiết nhằm thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tại Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, Chỉ thị số 33/CT-TW ngày 30 tháng 3 năm 2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư.

II. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ VÀ ĐỘI NGŨ LUẬT SƯ TỈNH CAO BẰNG

1. Thực trạng tổ chức hành nghề luật sư

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Cao Bằng có 05 tổ chức hành nghề luật sư, chủ yếu hoạt động trên địa bàn thành phố Cao Bằng, chỉ có 01 Chi nhánh thuộc Văn phòng luật sư Nguyễn Đình hoạt động tại huyện Trùng Khánh, các tổ chức được hoạt động theo hình thức Văn phòng luật sư do một luật sư làm Trưởng Văn

phòng, ít nhân sự. Trụ sở làm việc của các tổ chức hành nghề luật sư chủ yếu được đặt tại nhà riêng của luật sư.

2. Thực trạng đội ngũ luật sư tỉnh Cao Bằng

Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng được thành lập theo Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 1989 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, từ khi thành lập đoàn có 05 luật sư hoạt động theo Pháp lệnh Luật sư. Đến năm 2006, thực hiện theo quy định Luật Luật sư, các luật sư đang công tác tại cơ quan Nhà nước không được kiêm nhiệm do vậy chỉ có 02 luật sư tham gia hoạt động hành nghề. Qua thời gian hoạt động, Đoàn Luật sư tỉnh đã được Bộ tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ trang bị phương tiện làm việc như: tủ, bàn, ghế, máy vi tính, máy phô tô, máy in.

Tính đến thời điểm hiện nay, Đoàn Luật sư có tổng số 12 luật sư, trong đó: 09/12 luật sư là cán bộ, công chức nghỉ hưu, 03/12 luật sư làm tự do và kinh doanh tại các doanh nghiệp; 02 luật sư có thâm niên hành nghề trên 10 năm, 02 luật sư có thâm niên hành nghề dưới 5 năm và 08 luật sư mới gia nhập Đoàn Luật sư tỉnh; hầu hết số luật sư có tuổi đời trên 55 tuổi.

Đội ngũ luật sư tỉnh Cao Bằng chủ yếu hành nghề trong các lĩnh vực hình sự, dân sự, lao động, hành chính, kinh tế. So với tiêu chí của luật sư để phục vụ hội nhập kinh tế, quốc tế, đội ngũ luật sư của tỉnh vẫn còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra, chưa có khả năng tranh tụng trực tiếp bằng tiếng Anh trong hoạt động chuyên môn, tham gia thương lượng, đàm phán; đội ngũ luật sư hành nghề chuyên sâu trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài chưa được hình thành.

3. Nguyên nhân của thực trạng trên

a) Do tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn nhiều khó khăn, mức thu nhập của người dân còn thấp nên chưa có điều kiện sử dụng dịch vụ pháp lý do luật sư cung cấp.

b) Chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo cử nhân luật, đào tạo nghề luật sư chưa phù hợp với thực tiễn.

c) Chất lượng tập sự hành nghề chưa cao, thời gian tập sự hành nghề luật sư cũng chưa được chú trọng, phần lớn người tập sự chỉ được học việc ở các Văn phòng luật sư, cung cấp dịch vụ chủ yếu trong lĩnh vực hình sự, dân sự hoặc kinh tế trong nước. Vì vậy, luật sư ít có cơ hội cọ xát, thực hành nghề nghiệp nói chung và trong lĩnh vực thương mại quốc tế nói riêng.

d) Công tác bồi dưỡng, giáo dục về đạo đức nghề nghiệp, chính trị tư tưởng, ngoại ngữ chuyên ngành, việc cập nhật các kiến thức mới cũng như việc truyền đạt thông tin, trao đổi kinh nghiệm hành nghề chưa được thực hiện thường xuyên.

III. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ LUẬT SƯ ĐẾN NĂM 2020

1. Phương hướng phát triển

a) Phát triển về số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư phục vụ việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Phát triển tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong một số lĩnh vực đáp ứng nhu cầu của tỉnh.

c) Đổi mới công tác quản lý Nhà nước, phối hợp chặt chẽ giữa Sở Tư pháp và Đoàn Luật sư trong việc quản lý Nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư, phát huy tối đa vai trò tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư.

2. Mục tiêu phát triển

2.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, phát triển đội ngũ luật sư đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, có nhiều luật sư giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, thành thạo về kỹ năng hành nghề, am hiểu luật pháp và thông lệ, pháp luật quốc tế, sử dụng thông thạo ít nhất một ngoại ngữ (tiếng Anh) để có thể tư vấn các vấn đề liên quan đến hội nhập kinh tế, quốc tế cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong tỉnh. Phát triển ít nhất 01 tổ chức hành nghề luật sư theo hướng chuyên sâu trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài để thực hiện việc tư vấn các vấn đề về kinh tế, thương mại, pháp lý khi tổ chức, cá nhân có yêu cầu. Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư trên cơ sở kết hợp quản lý nhà nước với phát huy vai trò tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp luật sư.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển đội ngũ luật sư từ năm 2013 đến năm 2020, có từ 30 luật sư trở lên, đảm bảo tham gia 100% vụ án hình sự theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng. Số luật sư được đào tạo chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại đầu tư theo Quyết định số 123/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020” có từ 01 đến 02 luật sư (6%), bao gồm cả những người được đào tạo hoặc tự đào tạo nhưng được thu hút theo lộ trình của Đề án.

b) Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ luật sư; nâng cao chất lượng tranh tụng, chất lượng dịch vụ tư vấn pháp luật của luật sư cung cấp cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; đảm bảo 100% luật sư được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng hành nghề, đạo đức và ứng xử nghề nghiệp, tin học.

- Giai đoạn 2013 - 2015: Đảm bảo 50% luật sư được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng hành nghề, đạo đức và ứng xử nghề nghiệp, tin học.

- Giai đoạn 2016 - 2020: Đảm bảo 100% luật sư được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng hành nghề, đạo đức và ứng xử nghề nghiệp, tin học và 50% luật sư có trình độ ngoại ngữ từ chứng chỉ B trở lên.

c) Phát triển các tổ chức hành nghề luật sư phù hợp với nhu cầu của xã hội về dịch vụ pháp lý, mang tính chuyên nghiệp cao, chuyên môn hóa theo lĩnh vực pháp luật. Phần đầu đến năm 2020 có 12 tổ chức hành nghề luật sư trong đó 07/13 huyện, thành phố của tỉnh có tổ chức hành nghề luật sư hoặc chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư đăng ký hoạt động hành nghề luật sư và có ít nhất 01 tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài, có khả năng tham gia tranh tụng các vấn đề liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế, đáp ứng nhu cầu pháp lý của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

- Giai đoạn 2013 - 2015: Phát triển từ 2 đến 3 tổ chức.

- Giai đoạn 2016 - 2020: Phát triển từ 3 đến 4 tổ chức.

d) Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư, phối hợp chặt chẽ giữa Sở Tư pháp và Đoàn Luật sư tỉnh trong hoạt động này, đồng thời phát huy vai trò tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát triển đội ngũ luật sư

1.1. Tiến hành rà soát nguồn nhân lực phát triển đội ngũ luật sư; thực hiện tốt chính sách thu hút các sinh viên đã tốt nghiệp Đại học Luật và đã qua lớp đào tạo nghề luật sư, các điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán có kinh nghiệm đã nghỉ hưu gia nhập Đoàn Luật sư.

Thời gian thực hiện: 2013- 2020.

1.2. Cử Luật sư, người tập sự hành nghề luật sư đi dự các lớp đào tạo bồi dưỡng kiến thức pháp luật về đầu tư, kinh doanh, thương mại quốc tế do Bộ Tư pháp tổ chức, mở các hội thảo chuyên đề về tham gia tố tụng, tư vấn pháp luật và các dịch vụ pháp lý khác nhằm nâng cao chất lượng tư vấn và tranh tụng của luật sư, đáp ứng yêu cầu về hội nhập kinh tế, quốc tế.

Thời gian thực hiện: 2013 - 2020.

1.3. Lựa chọn những luật sư của Đoàn Luật sư tỉnh có đủ điều kiện tham gia đào tạo tại Trung tâm đào tạo liên kết theo Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2011 đến năm 2020” được phê duyệt tại Quyết định 123/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

1.4. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25/2010/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành chính sách hỗ trợ phát triển nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm 2010 đến năm 2020, theo đó sẽ hỗ trợ toàn bộ hoặc một phần kinh phí đào tạo đối với những người tự đào tạo và những người được cử đi đào tạo tại Trung tâm đào tạo liên kết theo Đề án.

Thời gian thực hiện: năm 2013 - 2020.

1.5. Nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ luật sư

Khuyến khích các luật sư tự đào tạo nâng cao trình độ ngoại ngữ. Liên kết với các Trung tâm đào tạo tiếng Anh, tin học để tổ chức các khoá đào tạo tiếng Anh, tin học cho luật sư, người tập sự hành nghề luật sư.

Thời gian thực hiện: Năm 2013 - 2020.

2. Xây dựng tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài

2.1. Hàng năm, rà soát, đánh giá, phân loại tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh có xu hướng phát triển chuyên sâu trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài.

2.2. Xây dựng kế hoạch, định hướng phát triển các tổ chức hành nghề luật sư có quy mô mỗi tổ chức hành nghề luật sư có từ 2 đến 5 luật sư chiếm 30% số tổ chức hành nghề luật sư, chuyên sâu trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài.

2.3. Tạo điều kiện phát triển các tổ chức hành nghề luật sư thông qua việc thực hiện chính sách giao cho các tổ chức này thực hiện các giao dịch, dự án tại tỉnh.

2.4. Thực hiện chính sách miễn, giảm thuế cho các tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu phục vụ yêu cầu hội nhập kinh tế, quốc tế hoạt động trên địa bàn tỉnh.

2.5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm đảm bảo các tổ chức hành nghề luật sư hoạt động đúng quy định của pháp luật; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động hành nghề luật sư.

Thời gian thực hiện: năm 2013 - 2020.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh:

a) Xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Đề án.

b) Hàng năm kiểm tra, đánh giá về tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư; khảo sát nguồn nhân lực đủ tiêu chuẩn luật sư, người đã được đào tạo nghề luật sư, người được miễn đào tạo nghề luật sư.

c) Lựa chọn, cử luật sư tham gia các lớp đào tạo tại Trung tâm đào tạo liên kết theo Đề án được phê duyệt tại Quyết định 123/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách để hỗ trợ, phát triển luật sư trên địa bàn tỉnh trong suốt quá trình triển khai thực hiện Đề án.

đ) Định kỳ sơ kết, tổng kết những việc đã thực hiện và đúc rút bài học kinh nghiệm tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm đạt được mục tiêu của Đề án.

2. Trách nhiệm của các Sở, ngành, các tổ chức và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Sở Tài chính: Tiếp tục phối hợp với Sở Tư pháp đảm bảo kinh phí hoạt động theo Nghị quyết số 25/2010/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2010.

b) Sở Nội vụ: Tiếp tục phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách thu hút nguồn nhân lực tham gia hoạt động hành nghề luật sư.

c) Đoàn Luật sư tỉnh: Có biện pháp thu hút người tập sự hành nghề luật sư sau khi hết thời hạn tập sự gia nhập Đoàn Luật sư tỉnh. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thực hiện các giải pháp liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ và kỹ năng hành nghề luật sư tại Đoàn Luật sư.

d) Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh: Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức hành nghề luật sư trong việc làm thủ tục khắc dấu, lập các sổ sách, đăng ký mã số thuế và quản lý thuế.

đ) Các Sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tạo điều kiện thuận lợi và có biện pháp hỗ trợ theo thẩm quyền đối với các tổ chức hành nghề luật sư đóng trên địa bàn; phối hợp với Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư tỉnh trong việc quản lý hoạt động hành nghề luật sư theo quy định của pháp luật.

3. Kinh phí thực hiện Đề án

a) Kinh phí thực hiện Đề án được cấp hàng năm từ ngân sách nhà nước. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và Đoàn Luật sư tỉnh lập dự toán kinh phí trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Thu hút, huy động sự tham gia đóng góp của các doanh nghiệp, luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức xã hội nghề nghiệp của luật sư, cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện Đề án.

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án này, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đàm Văn Eng